

Thái Hòa, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu các định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA - TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Thái Thị Hà*

*Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.*

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-VDS ngày 31 tháng 7 năm 2024, về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-VDS ngày 15 tháng 8 năm 2024, Quyết định hoãn phiên họp số 01/2024/QĐHPH ngày 30/8/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh **Trần Quốc Đ**, sinh năm 2000.

Trú tại: **Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị **Đặng Mai Thảo P**, sinh năm 1996.

Trú tại: **Số F, Ngách A, phố B, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội;**

Chỗ ở hiện nay: **Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.**

Vắng mặt;

+ Cháu **Trần Minh A** (tên dự kiến): Sinh ngày 20/3/2023

Nơi cư trú: **Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.**

Người đại diện hợp pháp cho cháu **Trần Minh A**: Chị **Đặng Mai Thảo P**, sinh năm 1996.

Trú tại: **Số F, Ngách A, phố B, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội;**

Chỗ ở hiện nay: **Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An.**

Vắng mặt;

+ Anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1982.

Trú tại: **Số F, Ngách A, phố B, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội;**

Hiện đang chấp hành án tại **trạm giam T1** thuộc **huyện C, tỉnh Thanh Hóa;**

Vắng mặt;

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp giải quyết việc dân sự, người yêu cầu anh **Trần Quốc Đ** trình bày:

Anh **Trần Quốc Đ** chung sống với chị **Đặng Mai Thảo P** và hai người có với nhau 01 con chung tên dự kiến là **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023; Tại thời điểm sinh cháu **Trần Minh A** thì chị **P** vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân với anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1982, trú tại: **Số F, Ngách A, phố B, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội**; Hiện đang chấp hành án phạt tù tại **trại giam T2** đóng tại **xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**; Anh **Trần Quốc Đ** đã làm thủ tục giám định ADN với cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023, kết quả xét nghiệm ADN kết luận: anh **Trần Quốc Đ** và cháu **Trần Minh A** có quan hệ huyết thống. Vì vậy anh **Đ** làm đơn yêu cầu xác định anh **Đ** là cha của cháu **Trần Minh A**;

Chị **Đặng Mai Thảo P** trình bày:

Trong quá trình chung sống chị **P** và anh **Đ** có 01 con chung là cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023; tại thời điểm sinh cháu **Trần Minh A** thì chị **P** đang trong thời kỳ hôn nhân với anh **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1982, trú tại: **Số F, Ngách A, phố B, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội**. Nay anh **Đ** làm đơn yêu cầu xác định cháu **Trần Minh A** là con của anh **Đ** thì chị **P** cũng đồng ý;

Anh **Nguyễn Xuân T** trình bày:

Ngày 14/10/2017 anh **T** và chị **Đặng Mai Thảo P**, sinh năm 1996, địa chỉ: trú tại: **Số F, Ngách A, phố B, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội** và có với nhau 01 con chung là cháu **Nguyễn Hồ Á**, sinh ngày 20/10/2017, đến năm 2020 anh **T** phải đi chấp hành án phạt tù tại **trại giam T2** thuộc **xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa**. Đến ngày 29/3/2024 thì anh **T** ly hôn với chị **P**. Từ thời điểm anh **T** đi chấp hành án đến khi hai người ly hôn, anh **T** không có quan hệ tình cảm với chị **P**. Việc chị **P** có con chung với anh **Đ** thì anh **T** không biết. Anh **T** khẳng định cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023 không phải là con của anh **T** với chị **P**. Nay anh **Đ** có đơn yêu cầu xác định anh **Đ** là cha của cháu **Trần Minh A** được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và chị **P** thì anh **T** cũng đồng ý với yêu cầu của anh **Đ**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và nội dung việc dân sự:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 149; các Điều 370; 371; 372 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 102 – Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12- Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTWQH14;

Chấp nhận yêu cầu của anh **Trần Quốc Đ** về việc công nhận anh là cha đẻ của cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023;

Anh **Trần Quốc Đ** có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của anh **Đ** và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh **Trần Quốc Đ**, sinh năm 2000 có hộ khẩu thường trú tại: **Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An** có đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu tên dự kiến là **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023 là con của anh **Trần Quốc Đ**; Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 101- Luật Hôn nhân và gia đình 2014 thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh **Nguyễn Xuân T** và chị **Đặng Mai Thảo P** vắng mặt. Quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu chị **P** và anh **T** đã trình bày đầy đủ ý kiến, yêu cầu. Vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 367- BLTTDS Tòa án vẫn tiến hành phiên họp là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Xét đơn yêu cầu của anh **Trần Quốc Đ**, sinh năm 2000 có hộ khẩu thường trú tại: **Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An** về việc yêu cầu Tòa án xác định cháu bé có tên dự kiến là **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023 là con của anh **Trần Quốc Đ**;

Thấy rằng anh **Trần Quốc Đ** đã làm thủ tục giám định ADN với cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023, kết quả xét nghiệm ADN kết luận: Người có mẫu ghi tên **Trần Quốc Đ** có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên **Trần Minh A** với độ tin cậy 99,999999%. Chị **Đặng Mai Thảo P**, sinh năm 1996 thừa nhận cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023 là con chung của chị và anh **Trần Quốc Đ**. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh **Nguyễn Xuân T** cũng đồng ý với yêu cầu của anh **Trần Quốc Đ** và không có ý kiến yêu cầu gì.

Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa có văn bản số 181/CV-TA ngày 14/8/2024 về việc xác minh kết quả xét nghiệm ADN số KQ 20814524 ngày 24/6/2024. Ngày 29/8/2024 **Công ty TNHH D** đã có công văn xác nhận với nội dung: Ngày 24/6/2024, Công ty có ban hành kết quả xét nghiệm ADN số KQ20814524 đối với anh **Trần Quốc Đ** (cha giả định) với cháu **Trần Minh A** (con giả định). Kết quả xét nghiệm là: Người có mẫu ghi tên **Trần Quốc Đ** có quan hệ huyết thống cha – con với người có mẫu ghi tên **Trần Minh A** với độ tin cậy 99,999999%.

Từ những tài liệu, chứng cứ trên có đủ cơ sở để kết luận anh **Trần Quốc Đ** và cháu có tên dự kiến **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023 có quan hệ huyết thống cha con. Vì vậy yêu cầu của anh **Trần Quốc Đ** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận;

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 12- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh **Trần Quốc Đ** được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 3 Điều 367- Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 91, Điều 102 – Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh **Trần Quốc Đ**. Xác định anh **Trần Quốc Đ** là cha đẻ của cháu **Trần Minh A**, sinh ngày 20/3/2023 (tên dự kiến).

2. Anh **Trần Quốc Đ** là cha đẻ của cháu **Trần Minh A** có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để đăng ký khai sinh (hoặc ghi chú) theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh **Trần Quốc Đ** được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định;

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh **Trần Quốc Đ** được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Thái Thị Hà**